**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN 10 GIỮA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2024-2025**

**I/ Khung ma trận đề kiểm tra định kỳ môn Ngữ văn, lớp 10 (Giữa học kì I)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** |  |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao | **Tổng % diểm** |
| **1** | **Đọc**  | Thần thoại và sử thi | **3** | **3** | **1** | **1** | **60** |
| Thơ Đường luật |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | ***25%*** | ***45%*** | ***20%*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ%** | **70%** | **30%** |

**\* Lưu ý:**

- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi theo hình thức: Tự luận

- Cách cho điểm mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án và hướng dẫn chấm* (**Ở phần ĐỌC, biểu điểm các câu hỏi cụ thể như sau: các câu 1-2-3, mỗi câu 0,5 điểm; câu 4-5-6-7, mỗi câu 1,0 điểm và câu 8 là 0,5 điểm; tổng 6,0 điểm**).

**II/ Đề minh họa**

 **SỞ GD&ĐT BÌNH ĐỊNH** **ĐỀ MINH HỌA - SỐ 1**

 TRƯỜNG THPT SỐ 2 PHÙ MỸ **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ** I

 **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10**

  **Năm học: 2024 - 2025**

 *Thời gian làm bài: 90 phút*

 *(Không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

## Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu:

**NỖI OÁN CỦA NGƯỜI PHÒNG KHUÊ(1)**

 (*Khuê oán*) - Vương Xương Linh

***Phiên âm:***

Khuê trung thiếu phụ bất tri sầu,

Xuân nhật ngưng trang thướng thúy lâu.

Hốt kiến mạch đầu dương liễu sắc,

Hối giao phu tế mịch phong hầu.

***Dịch nghĩa:***

Người đàn bà trẻ nơi phòng khuê không biết buồn,

Ngày xuân trang điểm lộng lẫy, bước lên lầu đẹp,

Chợt thấy sắc [xuân] của cây dương liễu(2) đầu đường,

Hối hận đã để chồng đi [tòng quân lập công, làm quan] kiếm tước hầu(3)!

***Dịch thơ :***

Thiếu phụ phòng khuê chẳng biết sầu,

Ngày xuân chải chuốt, bước lên lầu.

Đầu đường chợt thấy màu dương liễu,

Hối để chàng đi kiếm tước hầu.

 NGUYỄN KHẮC PHI dịch

 (Có tham khảo bản dịch của TRẦN TRỌNG SAN,

 *Thơ Đường*, quyển I, Bắc Đẩu, Sài Gòn, 1966)

**Chú giải:**

1. *Phòng khuê:* phòng của phụ nữ quý tộc ngày xưa, cũng dùng để chỉ phòng của phụ nữ nói chung.
2. *Màu dương liễu*: Màu của mùa xuân và tuổi trẻ, gợi lên khát vọng hạnh phúc. Ở đây, người thiếu phụ thấy màu dương liễu mà nhớ đến người chồng đang ra trận để “kiếm tước hầu”.
3. *Kiếm tước hầu*: thời phong kiến, bề tôi lập được công lớn (thường là chiến công) thì được vua phong tước hầu. Ở đây, người chồng đi tìm kiếm tước hầu có nghĩa là đi ra trận lập công để được phong tước hầu. *Khuê oán* được sáng tác vào thời thịnh vượng của nhà Đường, các cuộc chiến tranh phần lớn là để mở mang bờ cõi**.**

**Câu 1.** Xác định thể thơ của bài thơ trên.

**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

**Câu 3.** Người thiếu phụ có tâm trạng, hành động gì trong hai câu đầu?

**Câu 4.** Hình ảnh dương liễu có ý nghĩa như thế nào?

**Câu 5.** Sau khi nhìn thấý *màu dương liễu*, người thiếu phụ có sự chuyển biến tâm trạng ra sao?

**Câu 6.**Tại sao người thiếu phụ lại *Hối hận đã để chồng đi [tòng quân lập công, làm quan] kiếm tước hầu*?

**Câu 7.** Nhận xét của em về tinh thần nhân đạo thể hiện trong tác phẩm.

**Câu 8.** Em có liên hệ bài thơ của Vương Xương Linh với những tác phẩm nào của văn học trung đại Việt Nam?

**II.VIẾT (4,0 điểm)**

 Hãy viết một bài văn nghị luận bàn về ý nghĩa của cuộc sống hòa bình.

 …..………..Hết……………….

**SỞ GD&ĐT BÌNH ĐỊNH** **ĐỀ MINH HỌA - SỐ 2**

 TRƯỜNG THPT SỐ 2 PHÙ MỸ **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ** I

 **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10**

  **Năm học: 2024 - 2025**

 *Thời gian làm bài: 90 phút*

 *(Không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

## Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu:

**CÂU CHUYỆN VỀ THẦN NÚI TẢN VIÊN**

*[…]*

 *Có truyền thuyết kể rằng*[*thần núi Tản Viên*](https://thegioicotich.vn/than-nui-tan-vien/)*tuy thuộc dòng dõi vua Lạc Long Quân nhưng thuở lọt lòng bị bỏ rơi trong rừng, được một người tiều phu gặp đem về nuôi, đặt tên là Kỳ Mạng. Sở dĩ thần có tên này là vì trước khi gặp cha nuôi, đứa bé mới lọt lòng đã được dê rừng cho bú, chim chóc ấp ủ cho khỏi chết. Kỳ Mạng chóng lớn khôn, theo nghề cha nuôi ngày ngày vác rìu vào rừng đốn củi.*

 *Một hôm, Kỳ Mạng đốn một cây đại thụ. Cây to lớn quá, chặt từ sáng đến chiều mà vẫn chưa hạ nổi. Bỏ dở ra về, đến sáng hôm sau trở vào rừng, Kỳ Mạng hết sức ngạc nhiên thấy những vết chặt đã dính liền lại khắp thân cây. Kỳ Mạng xách rìu lại chặt nữa, suốt ngày ráng hết sức không xong, đến ngày thứ hai trở lại cũng thấy cây vẫn nguyên vẹn như chưa hề bị động tới. Không nản chí, Kỳ Mạng ra công cố chặt, quyết hạ cho kỳ được, rồi đến tối ở lại nấp gần cây rình xem sự thể. Vào khoảng nửa đêm, Kỳ Mạng thấy một bà lão hiện ra, tay cầm gậy chỉ vào cây, đi một vòng quanh cây, tự nhiên những vết chặt lại liền như cũ. Kỳ Mạng nhảy ra khỏi chỗ nấp, tức giận hỏi bà lão sao lại phá công việc của mình. Bà lão nói :*

 *- Ta là thần Thái Bạch. Ta không muốn cho cây này bị chặt vì ta vẫn nghỉ ngơi ở trên cây.*

*Kỳ Mạng mới phản đối:*

 *- Không chặt cây thì tôi lấy gì mà nuôi sống?*

 *Bà thần đưa cho Kỳ Mạng cái gậy và dặn rằng : “Gậy này có phép cứu được bách bệnh. Hễ ai ốm đau chỉ cầm gậy gõ vào chỗ đau là khỏi, vậy ta cho ngươi để cứu nhân độ thế”.*

*Kỳ Mạng nhận gậy thần, từ đấy bỏ nghề kiếm củi, đi chữa bệnh cho người đau. Có một hôm, đi qua sông thấy lũ trẻ chăn trâu đánh chết một con rắn trên đầu có chữ vương, Kỳ Mạng biết là rắn lạ mới cầm gậy thần gõ vào đầu con rắn thì con rắn ấy sống lại, bò xuống sông mà đi mất.*

 *Được vài hôm, bỗng có một người con trai, đem đồ vàng ngọc, châu báu đến nói rằng :*

*- Thưa ngài, tôi là Tiểu Long Hầu, con vua Long Vương bể Nam. Bữa trước tôi đi chơi trên trần, chẳng may bị bọn trẻ con đánh chết. Nhờ có ngài mới được sống, nay mang lễ vật lên xin được tạ ơn.*

*Kỳ Mạng nhất định không lấy. Tiểu Long Hầu mới cố mời xuống chơi dưới bể, đưa ra một cái ống linh tê, để Kỳ Mạng có thể rẽ nước mà đi.*

 *Long Vương thấy ân nhân cứu con mình xuống chơi thì mừng lắm, mở tiệc thết đãi ba ngày, rồi đưa tặng nhiều của quý lạ, nhưng Kỳ Mạng vẫn một mực chối từ. Sau cùng Long Vương mới biếu một quyển sách ước. Lần này Kỳ Mạng nhận sách mang về trần. Cuốn sách ước chỉ gồm có ba tờ bằng da cá, ngoài bọc vỏ rùa. Ba trang sách, mỗi trang chứa một tính chất : Kim, Mộc, Hỏa… chỉ thiếu một trang Thủy mà Long Vương giữ lại.*

 *Kỳ Mạng mới bắt đầu thử xem linh nghiệm ra sao, mở sách ra đặt tay vào trang Hỏa khấn khứa thì được nghe thấy sấm sét giữa lúc trời quang mây tạnh, rồi chỉ trong nháy mắt trên trời vần vũ đầy mây, chớp sáng, sấm sét nổi lên rung chuyển cả bầu trời.*

 *Kỳ Mạng mỉm cười đắc ý, đặt tay vào trang Mộc, ước ao thấy một rừng cây đi. Tức thì những cây ở trước mặt chàng tự nhiên tiến bước như một đạo quân.*

 *Kỳ Mạng gấp sách lại, thấy mình từ đấy uy quyền, sức mạnh không còn ai sánh kịp. Rồi bắt đầu lang thang đó đây cứu giúp đời. Khi đã thành thần rồi, nhân một hôm qua cửa Thần Phù, ngài mới ngược dòng sông lên núi Tản Viên, ở luôn tại đấy. Với cuốn sách ước, ngài dựng lên những lâu đài cung điện nguy nga giữa chốn rừng núi hoang vu.*

 *Từ đó tiếng đồn đi rằng núi Tản Viên do một vị thần phép thuật thần thông cai quản. Thần Tản Viên còn có tên gọi là Sơn Tinh nữa.*

- Truyện thần thoại Việt Nam- TheGioiCoTich.VN -

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 2.** Cuốn sách Long Vương tặng Kỳ Mạng thiếu trang nào?

**Câu 3.** Sau khi nhận được gậy Thái Bạch tặng, Kỳ Mạng đã làm nghề gì?

**Câu 4.** Theo em, Kì Mạng có những phẩm chất nào?

**Câu 5.** Chỉ racác chi tiết kì ảo, hoang đường xuất hiện trong văn bản trên? Cho biết ý nghĩa các chi tiết đó.

**Câu 6.** Thái độ của dân gian qua câu chuyện?Căn cứ vào đâu em nhận thấy điều đó?

**Câu 7.** Qua nhân vật Kỳ Mạng, em có suy nghĩ gì về những phẩm chất cần có của con người trong cuộc sống hiện nay?

**Câu 8.** Câu chuyện thần núi Tản Viên khiến em liên tưởng đến tác phẩm văn học dân gian nào? Vì sao?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Hãy viết bài văn (khoảng 500 chữ) nêu suy nghĩ của anh/chị về lòng nhân ái của con người trong cuộc sống hiện nay.

 …..………..Hết……………….